TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 686/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Huỳnh Thị Ngọc D,** sinh năm: 1974, địa chỉ: A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Quốc T,** sinh năm: 1981, địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: 17A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Ngọc D và anh Huỳnh Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc D và anh Huỳnh Quốc T thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc chị Huỳnh Thị Ngọc D và anh Huỳnh Quốc T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung là Huỳnh Ngọc Hân H, sinh ngày 14/4/2016, khi ly hôn chị D, anh T thống nhất chị D trực tiếp nuôi con chung, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. 3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 4. *Về nợ chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Ngọc D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001731 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Huỳnh Thị Ngọc D đã nộp xong án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho chị Huỳnh Thị Ngọc D số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- UBND xã v, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan